

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST

Ngày: 22-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tòa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Quyết Tiến.

Bà Trần Thị Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện H tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hoài – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện H, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2018/HSST ngày 07-02-2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST–HS ngày 12-3-2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ – sinh năm 1985 tại Ninh Bình.

Nơi ĐKKHKT (nơi ở): thôn Nam - xã Trường Yên - huyện H - tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Lai – đã chết; con bà Nguyễn Thị Thềm – sinh năm 1945; bị cáo đã ly hôn vào năm 2008, chưa có con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 29-10-2014 Tòa án nhân Thành phố T, tỉnh Ninh Bình xử 24 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 11-04-2016 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-10-2017 đến nay (có mặt).

2. Nguyễn Mạnh T- sinh năm 1979 tại Ninh Bình.

Nơi ĐKKHKT: Số nhà 263 Nguyễn Công Trứ, phường Thanh Bình, Thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nơi ở: Số 74, ngõ 395, phường Bích Đào, Thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh Thường – đã chết; con bà Phạm Thị Đệ – sinh năm 1948; bị cáo có vợ và 02 con; tiền sự: Không;

tiền án: Ngày 02-04-2010 Tòa án nhân Thành phố T, tỉnh Ninh Bình xử phạt 5.000.000 đồng về tội “ **Đánh bạc** ”. Đến nay bị cáo chưa chấp hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-10-2017 đến nay (có mặt).

*** Người tham gia tố tụng khác:**

Người làm chứng:

- Ông Trương Văn M - Sinh năm: 1957; Địa chỉ: Thôn Phú Thứ, xã Tam Thanh, Huyện H, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

- Anh Phạm Văn D - Sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn Phú Thứ, xã Tam Thanh, Huyện H, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn ra tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh T là lái xe taxi cho hãng xe taxi Mai Linh - chi nhánh Ninh Bình, T được giao điều khiển xe taxi BKS 35A – 04305 để chở khách. Khoảng 19 giờ, ngày 26-10-2017 T nhận được cuộc điện thoại của một khách quen có tên là H (Dừa), H gọi T đến phòng trọ của H tại khu vực đối diện nhà nghỉ T&T tại thôn Rinh Tần - xã Yên Bằng - huyện Ý Yên - tỉnh Nam Định để chở khách. khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26-10-2017, T lái xe taxi BKS 35A – 04305 đến nơi hẹn thì Nguyễn Văn Đ đi từ phòng trọ của H ra, Đ lên xe và ngồi ở ghế phụ phía trước. T hỏi “ Đi đâu vậy em?”, Đ trả lời “ Đi ra Nam Định anh ạ”, cùng lúc đó H gọi điện bảo T chở Đ ra nhà nghỉ P&L ở ngoài thành phố Nam Định với mục đích là lấy ma túy về cho H. Trước đó T và H đã quen biết nhau và T biết H là người chuyên bán lẻ ma túy cho các con nghiện. T điều khiển xe taxi chở Đ đi theo đường quốc lộ 10, khi gần tới nhà nghỉ P&L thuộc khu vực ngã tư đường 10 - Phạm Ngũ Lão - xã Mỹ Xá - thành phố Nam Định thì H gọi điện vào điện thoại của T, T bấm máy nghe, nhưng H không nói gì. T tắt máy đi thì H gọi lại, T bấm máy đưa cho Đ nghe, Đ nói với H là “ Gần đến nơi rồi, anh bảo chị ấy mang ra đi”, Đ tắt máy và cầm luôn điện thoại của T. Khi đến nơi T đỗ xe đối diện khu vực nhà nghỉ P&L thì có một bé gái khoảng 9 đến 10 tuổi, T và Đ đều không biết tên, tuổi, địa chỉ của bé gái, bé gái này đi đến bên phía ghế phụ Đ đang ngồi, lúc này cửa kính hai bên phía trước hạ xuống, bé gái liền đưa cho Đ một túi bóng ni lông màu đen, Đ đưa tay phải ra nhận túi ni lông màu đen rồi bỏ trên ghế giữa hai chân của Đ, cả Đ và T đều biết đó là túi ma túy. Sau đó T điều khiển xe chở Đ đi ngược theo đường cũ để về thì H gọi điện vào điện thoại của T mà Đ vẫn đang cầm, nên Đ đã nghe và bảo “ Xong việc rồi anh ạ”. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô chở Đ về tới khu vực cầu Tào thuộc km 125 + 700 quốc lộ 10 địa phận xã Tam Thanh, Huyện H, tỉnh Nam Định thì bị lực lượng Công an Huyện H đang làm nhiệm vụ tại đây phát hiện chiếc xe taxi Mai Linh BKS 35A - 04305 do T điều khiển có nhiều biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu

dùng xe để kiểm tra. Do trong xe đang có ma túy, sợ bị phát hiện nên T đã điều khiển tăng ga lách qua chốt Cảnh sát giao thông chạy về phía Ninh Bình, nhưng đi đến giữa cầu Tào thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông cưỡng chế dừng lại kiểm tra. Khi dừng xe lại T xuống xe cầm giấy tờ để xuất trình với Cơ quan Công an, thì cùng lúc này Đ bấm cửa kính bên phía Đ đang ngồi xuống và nhanh chóng dùng tay ném túi ni lông bên trong có ma túy xuống sông cầu Tào. Tuy nhiên hành vi đó của Đ đã bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ luôn túi ni lông màu đen mà Đ vừa vứt ra. Quá trình kiểm tra tại chỗ phát hiện bên trong túi ni lông màu đen có 02 gói ni lông màu trắng: 01 gói ni lông màu trắng kích thước (5x10)cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M1 và 01 gói ni lông màu trắng kích thước (5x7) cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M2, M1 + M2 được niêm phong để gửi đi giám định. Ngoài ra Công an Huyện H còn thu giữ của Đ 01 điện thoại di động hiệu VEGA cảm ứng màu trắng đã qua sử dụng, 01 điện thoại NOKIA màu xanh đã qua sử dụng; thu giữ của T 01 xe ô tô taxi màu xanh hiệu Mai Linh BKS 35A - 04305, 01 điện thoại di động NOKIA màu đen đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 836/GĐKTHS ngày 27-10-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định xác định gói được niêm phong ký hiệu M1 là loại ma túy Methamphetamine có trọng lượng là 31,362 gam; gói được niêm phong ký hiệu M2 là ma túy loại Heroine có trọng lượng 12,533 gam.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Mạnh T còn khai nhận thêm: T đã 05 lần chở H đi lấy ma túy đều ở địa điểm trên, 03 lần trước T không biết H lấy ma túy vì khi đi đến nơi H bảo T đợi và bỏ đi 05 phút sau quay lại bảo T chở về, 02 lần sau thì T biết là H đi lấy ma túy vì H ngồi trên xe nhắn tin, sau đó 01 bé gái khoảng 10 tuổi mang ra cho H 01 túi ni lông màu đen. T chở Đ đi lấy ma túy cho H lần này là thứ 02 và cả 02 lần T đều biết Đ đi lấy ma túy. Tuy nhiên trong những lần đó T không biết bên trong túi ni lông có chất ma túy loại gì, trọng lượng bao nhiêu. Mục đích của T chở H và Đ đi là để lấy tiền cước taxi(mỗi lần đi về H đều trả cước 480.000 đến 500.000 đồng); Đ đi lấy hộ ma túy cho H lần này là lần thứ hai với mục đích là H thỉnh thoảng cho tiền Đ để nạp thẻ chơi game; lần đầu vào ngày 23/9/2017 cũng do T lái taxi chở ra khu vực nhà nghỉ P&L thành phố Nam Định, cũng nhận của bé gái khoảng 9 - 10 tuổi đưa 01 gói túi bóng đen nhưng không biết bên trong gồm những chất ma túy loại gì, trọng lượng bao nhiêu.

Tại bản cáo trạng số 07/CT – VKSVB ngày 06-02-2018, Viện kiểm sát nhân dân Huyện H đã truy tố Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Mạnh T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h, điểm m khoản 2 điều 194 BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện H luận tội và đề nghị HĐXX:

Về tội danh: Giữ nguyên quyết định đã truy tố Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Mạnh T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt:

+ Đối với Nguyễn Văn Đ:

- Căn cứ điểm h, m khoản 2, khoản 5 điều 194 BLHS năm 1999; Điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20, Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt Nguyễn Văn Đ từ 08 (Tám) năm đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 26-10-2017.

Hình phạt bổ sung: Phạt từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ.

+ Đối với Nguyễn Mạnh T:

- Căn cứ điểm h, điểm m khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999; Điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt Nguyễn Mạnh T từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 26-10-2017.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo T.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật đã giám định, phía trên góc trái mặt trước có dòng chữ Công an tỉnh Nam Định số 836/GĐKTHS, góc phải có dòng chữ (M1 + M2).

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động hiệu VEGA cảm ứng màu trắng, 01 điện thoại NOKIA màu xanh đều đã cũ; trả lại bị cáo Nguyễn Mạnh T 01 điện thoại di động NOKIA màu đen đã cũ.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Huyện H, Viện kiểm sát nhân dân Huyện H, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội trong vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Mạnh T tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được như: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; vật chứng của vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 26-10-2017, tại quốc lộ 10 khu vực cầu Tào thuộc xã Tam Thanh, Huyện H, tỉnh Nam Định, Công an Huyện H bắt quả tang Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Mạnh T đang có hành vi vận chuyển trái phép 31,362g Methamphetamine và 12,533g Heroin cho một đối tượng có tên là H để lấy tiền công thì bị Công an Huyện H, tỉnh Nam Định bắt quả tang.

Như vậy hành vi của Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Mạnh Tường đã phạm tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm h, điểm m khoản 2 điều 194 BLHS năm 1999.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo Đ, T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm tới trật tự trị an tại địa phương. Tệ nạn ma túy hiện nay đang là một vấn nạn của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, Đảng và Nhà nước ta cũng như các nước trên thế giới đang tích cực đấu tranh, phòng chống các tệ nạn về ma túy nhằm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án, xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này các bị cáo đều phạm tội với lỗi cố ý. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Đ là người trực tiếp nhận ma túy và vận chuyển về giao cho H. Bị cáo T được H thuê chở Đ đi nhận ma túy, T nhận thực rõ việc H thuê T là để chở Đ đi vận chuyển ma túy cho H nhưng T vẫn tham gia. Trong quá trình vận chuyển ma túy khi bị lực lượng Công an phát hiện yêu cầu dừng xe thì T cố tình bỏ chạy nhằm mục đích giúp Đ vận chuyển trót lọt số ma túy trên cho H và T chỉ dừng xe khi không còn đường chạy thoát. Như vậy T đã giúp sức cho Đ với mục đích vận chuyển trót lọt số ma túy trên về cho người có tên là H. Vì vậy Đ sẽ giữ vai trò thứ nhất, T giữ vai trò thứ hai.

[5] Về nhân thân: Không.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ: Ngày 29-10-2014 Tòa án nhân Thành phố T, tỉnh Ninh Bình xử 24 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 11-04-2016 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Đối với Nguyễn Mạnh T: Ngày 02-04-2010 Tòa án nhân Thành phố T, tỉnh Ninh Bình xử phạt 5.000.000 đồng về tội “ Đánh bạc” . Đến nay bị cáo chưa chấp hành.

Như vậy các bị cáo đều đã có tiền án nhưng không lấy đó làm bài học tu luyện bản thân trở thành người có ích cho gia đình, xã hội mà vẫn cố ý thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Vì vậy bị cáo Đ và T phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; mẹ bị cáo Nguyễn Mạnh T được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương kháng chiến hạng ba vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước do đó bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[8] Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đ 5.000.000đ; bị cáo T hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương vì vậy miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo T.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS năm 2015; Điều 41 BLHS 1999:

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật đã giám định, phía trên góc trái mặt trước có dòng chữ Công an tỉnh Nam Định số 836/GĐKTHS, góc phải có dòng chữ (M1 + M2).

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động hiệu VEGA cảm ứng màu trắng, 01 điện thoại NOKIA màu xanh đều đã cũ; trả lại bị cáo Nguyễn Mạnh T 01 điện thoại di động NOKIA màu đen đã cũ.

[11] Về chiếc xe ô tô BKS 35A – 04305: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện H xác định là tài sản hợp pháp thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH một thành viên Mai Linh – chi nhánh Thành phố T nên đã trả lại cho chủ sở hữu

là phù hợp. Trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện Công ty TNHH MTV Mai Linh không có yêu cầu nào khác nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Đối với việc khai nhận thêm hành vi vi phạm của bị cáo Đ và bị cáo T: Đ khai nhận ngoài lần bị bắt quả tang này, vào ngày 23-9-2017 T cũng chở Đ đi nhận ma túy 01 lần cho H. T khai nhận chở H đi lấy ma túy 05 lần, trong đó 03 lần đầu T không biết nhưng 02 lần sau T biết là H đi lấy ma túy, ngoài ra T còn chở Đ đi lấy ma túy cho H 01 lần nữa như Đ khai. Nhưng cả Đ và T đều không biết đó là loại ma túy gì, trọng lượng thế nào nên không đủ căn cứ để truy tố Đ và T theo tình tiết định khung phạm tội nhiều lần là phù hợp.

[13] Đối với người đàn ông tên H thuê Đ và T vận chuyển ma túy: Cơ quan CSĐT Công an huyện Vụ Bản đã xác định được đối tượng là Phạm Quang H; sinh năm 1981; nguyên quán: Phường Vân Giang, Thành phố T; nơi đăng ký HKTT: Số nhà 46, phố Phúc Chính 2, phường Nam Thành, Thành phố T, tỉnh Ninh Bình nhưng hiện nay H không có mặt tại những địa chỉ trên vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Vụ Bản tách ra để điều tra xử lý sau là phù hợp.

[13] Đối với cháu bé gái Đ và T khai là nhận ma túy từ cháu: Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được danh tính, tên, tuổi, địa chỉ của cháu bé nên tách ra để điều tra xử lý sau là phù hợp.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đ và T phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm h, điểm m khoản 2 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999.

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Mạnh T phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26-10-2017; xử phạt Nguyễn Mạnh T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26-10-2017.

2. Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 5.000.000đ (Năm triệu đồng); miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Mạnh T. Bị cáo Đ phải nộp tiền phạt một lần kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật đã giám định, phía trên góc trái mặt trước có dòng chữ Công an tỉnh Nam Định số 836/GĐKTHS, góc phải có dòng chữ (M1 + M2).

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động hiệu VEGA cảm ứng màu trắng, 01 điện thoại NOKIA màu xanh đều đã cũ; trả lại bị cáo Nguyễn Mạnh T 01 điện thoại di động NOKIA màu đen đã cũ.

(Vật chứng có đặc điểm, chủng loại như biên bản giao nhận chứng cứ tại chi cục THA dân sự Huyện H ngày 08-02-2018).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Mạnh T mỗi người phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND Huyện H;
- Công an Huyện H;
- Chi cục THADS Huyện H;
- UBND xã T Yên, huyện H, tỉnh Ninh Bình;
- UBND p.Bích Đào, Tp Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Tuấn Anh

